

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2733 /TCT-CS  
V/v: trường hợp của Bà Tạ Thị  
Thùy.

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: Bà Tạ Thị Thùy  
(Đ/c: Đội 7-xóm Bãi Sậy- xã Hà Tiến- huyện Hà Trung- tỉnh Thanh Hóa)

Tổng cục Thuế nhận được Đơn thư của Bà Tạ Thị Thùy về việc xin miễn thuế SDĐPNN. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDĐPNN) có hiệu lực từ ngày 01/01/2012 thay thế Pháp lệnh thuế nhà đất năm 1993. Theo đó, mọi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất phi nông nghiệp vào mục đích kinh doanh và ở đều phải nộp thuế SDĐPNN.

- Tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 9 và Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định:

**“Điều 9. Miễn thuế**

5. Đất ở trong hạn mức của người hoạt động cách mạng trước ngày 19/8/1945; thương binh hạng 1/4, 2/4; người hưởng chính sách như thương binh hạng 1/4, 2/4; bệnh binh hạng 1/3; anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; mẹ Việt Nam anh hùng; cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi dưỡng liệt sỹ khi còn nhỏ; vợ, chồng của liệt sỹ; con của liệt sỹ đang được hưởng trợ cấp hàng tháng; người hoạt động cách mạng bị nhiễm chất độc da cam; người bị nhiễm chất độc da cam mà hoàn cảnh gia đình khó khăn.

6. Đất ở trong hạn mức của hộ nghèo theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quy định cụ thể chuẩn hộ nghèo áp dụng tại địa phương theo quy định của pháp luật thì căn cứ vào chuẩn hộ nghèo do địa phương ban hành để xác định hộ nghèo”;

**“Điều 10. Giảm thuế**

3. Đất ở trong hạn mức của thương binh hạng 3/4, 4/4; người hưởng chính sách như thương binh hạng 3/4, 4/4; bệnh binh hạng 2/3, 3/3; con của liệt sỹ không được hưởng trợ cấp hàng tháng”.

- Tại Khoản 1, Điều 3; Khoản 1, Điều 4, Luật số 106/2016/QH13 ngày 6/4/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế (có hiệu lực từ ngày 1/7/2016) quy định:

### “Điều 3

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13 và Luật số 71/2014/QH13:

1. Điều 61 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 61. Miễn thuế, giảm thuế

Cơ quan quản lý thuế thực hiện miễn thuế, giảm thuế đối với các trường hợp thuộc diện miễn thuế, giảm thuế được quy định tại các văn bản pháp luật về thuế và miễn thuế đối với hộ gia đình, cá nhân có sổ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp hằng năm từ năm mươi nghìn đồng trở xuống.

### Điều 4

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016, trừ quy định tại khoản 2 Điều này.”

- Tại Công văn số 65/BC-UBND ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân xã Hà Tiến báo cáo trả lời đơn thư theo Công văn số 4727/TCT-CS của trường hợp bà Tạ Thị Thủy – Thôn Bãi Sậy, xã Hà Tiến, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa thì số tiền thuế sử dụng đất PNN hàng năm theo bộ thuế lập hộ bà Thủy phải nộp là 39.000đ (Bà đã nộp đủ, đúng hạn theo hàng năm).

Căn cứ các quy định và hồ sơ kèm theo thì trường hợp gia đình Bà Tạ Thị Thủy có thời gian tham gia quân đội, có Huân chương kháng chiến, gia đình gặp nhiều khó khăn thì không thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 9 và Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính nêu trên.

Tuy nhiên, nếu trường hợp hộ Bà Thủy có số tiền sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp từ 50.000 VNĐ trở xuống thì thuộc đối tượng được miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Luật số 106/2016/QH13 (có hiệu lực từ ngày 1/7/2016) nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Bà Tạ Thị Thủy được biết./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCTr – Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, CS (03b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hương Thị Hà Giang